

Số: /QĐ-UBND

Văn Lang, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN LANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024, Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định về quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị Quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng trình tự, thủ tục hành chính; ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 huyện Na Rì;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 56/TTr-KT ngày 17 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép bà Nguyễn Thị Nụ, địa chỉ thường trú thôn Bản Giang, xã Văn Lang, tỉnh Thái Nguyên được chuyển mục đích sử dụng 81,4m² đất trồng cây lâu năm (CLN) tại thửa đất số 42, tờ bản đồ 27, xã Văn Lang, tỉnh Thái Nguyên sang mục đích Đất ở tại nông thôn (ONT) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới khu đất chuyển mục đích được xác định theo nhu cầu sử dụng của bà Nguyễn Thị Nụ trên cơ sở tổng diện tích bà được phép chuyển mục đích và được thể hiện bằng mảnh trích đo xác định vị trí đất ở.

- Thời hạn sử dụng đất là: Đất ONT lâu dài, Đất CLN đến tháng 12/2044;
- Tiền sử dụng đất phải nộp: Được miễn tiền sử dụng đất.

+ Diện tích được miễn tiền sử dụng đất là 81,4m² Đất ở tại nông thôn.

+ Lý do được miễn tiền sử dụng đất: Theo quy định tại Điều b, Khoản 1, Điều 18, Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/07/2024 của Chính phủ quy định: “ 1. Miễn tiền sử dụng đất khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất (cấp Giấy chứng nhận) trong hạn mức đất ở cho người sử dụng đất trong các trường hợp sau:

b) Người nghèo, hộ gia đình hoặc cá nhân là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo”

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện như sau:

1. Phòng Kinh tế xã chuyển thông tin địa chính đến Thuế cơ sở 8 - tỉnh Thái Nguyên.

2. Thuế cơ sở 8- tỉnh Thái Nguyên xác định tiền sử dụng đất, xác định tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, phí, lệ phí phải nộp; ban hành thông báo nộp tiền, gửi thông báo nộp tiền cho bà Nguyễn Thị Nụ thực hiện nộp tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí; xác nhận hoàn thành việc nộp tiền và thông báo kết quả về Phòng Kinh tế xã Văn Lang theo quy định.

3. Bà Nguyễn Thị Nụ chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, phí, lệ phí; phối hợp với Thuế cơ sở 8 - tỉnh Thái Nguyên thực hiện

giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có).

4. Phòng Kinh tế xã phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XII và thôn Bản Giang xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho bà Nguyễn Thị Nụ theo quy định, thực hiện đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Phòng Kinh tế xã chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XII thực hiện cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XII cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XII; Trưởng Thuế cơ sở 8 - tỉnh Thái Nguyên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của xã Văn Lang./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử và bản giấy:
 - Như Điều 3;
 - Trang thông tin điện tử xã;
 - Lưu: VT, KT xã.
 quocnn(04b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 CHỦ TỊCH**

Nông Thị Diệp